

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÀ
TỈNH HẢI DƯƠNG

Bản án số: 90/2024/HS-ST
Ngày: 27/12/2024.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Yên;

Bà Nguyễn Thị Bình;

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hng Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Thành - Kiểm sát viên.

- **Người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần- trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương:**

1. Ông Nguyễn Quang Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà.

2. Ông Nguyễn Quang Hưng - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Hà và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2024/TLST-HS ngày 24/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2024; Quyết định hoãn phiên toà số 76b/2024/QĐST-HS ngày 26/11/2024 và thông báo mở lại phiên toà số 01/2024/TB-TA ngày 16/12/2024 đối với bị cáo:

1. Bị cáo: Nguyễn Văn L, sinh năm 1993 tại xã Th Q, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn B Nh, xã Th Q, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Hng Thị V; Tiền án: Bản án số 15 ngày 24/3/2022, Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tiền sự: không.

Nhân thân: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 31 ngày 02/8/2018 của TAND huyện Thanh Hà.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/7/2024, chuyển tạm giam ngày 06/8/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị Chi- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Hải Dương. Có mặt.

* Người có quyền L nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1993; cư trú tại: Thôn Đ Kh, xã Th Kh, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

* **Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Khánh H;

- Chị Nguyễn Thị C;

(Đều vắng mặt)

* **Người tham gia tố tụng khác:** Ông Nguyễn Văn Chính- Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương- là người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L nghiện ma túy loại Methamphetamine và Heroine. L là bạn chơi cùng Nguyễn Khánh H, Nguyễn Ngọc Hn và biết họ có sử dụng ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 31/7/2024, L đi nhờ xe của một người không quen biết sang khu vực gần ngã tư đường tàu thuộc huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tìm và mua ma túy của người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ với số tiền 1.000.000đ. Đặc điểm số ma túy bị cáo mua gồm 06 đoạn ông hút nhựa màu hồng bịt kín hai đầu, kích thước 1cm x 2cm bên trong có chất bột màu trắng (loại ma túy heroine) và 01 đoạn ông hút nhựa màu trắng bịt kín 2 đầu kích thước 1cm x 2cm bên trong có chất tinh thể màu trắng (loại ma túy methamphetamine). Sau khi mua được ma túy, bị cáo cất giấu đi về nhà. Khoảng 15 giờ cùng ngày, L điều khiển xe máy dạng xe Wave màu xanh không đeo biển kiểm soát đi chơi, đến khu vực cầu Hợp Thanh thuộc Thôn B Nh, xã Th Q thấy H nên rủ H đi chơi. L chở H đến khu vực đường bê tông gần chùa Chanh thuộc khu 1, thị trấn Thanh Hà thì dừng xe. L bảo H đứng chờ, đi bộ vào khu vực góc chuối cách đường khoảng 15m tìm bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (bị cáo đã cất giấu từ trước). Lúc này, Hn gọi điện thoại cho L, L nói Hn vị trí của mình. Sau đó, L lấy ống hút nhựa màu vàng ra cho hết số

methamphetamine vào bầu cóong, dùng 01 bật lửa màu xám đốt nóng ma túy trong cóong rồi sử dụng bằng cách hút. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Hn chở chị Nguyễn Thị C bằng xe máy Honda Airblade màu đen BKS 14T7- 1516 đến chùa Chanh, thấy H đang đứng ở ngoài đường. Hn, C đi vào khu vực bụi chuối, H thấy vậy đi theo cùng; thấy L đang ngồi dưới đất, trước mặt là bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Hn, H ngồi xuống, từng người tự dùng bật lửa để sử dụng ma túy bằng cách hút, L không có ý kiến gì. C không sử dụng ma túy. Cả ba thay phiên nhau sử dụng ma túy đến 17 giờ 50 phút cùng ngày, bị tổ công tác thuộc Công an thị trấn Thanh Hà đi tuần tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng là bộ dụng cụ sử dụng ma túy, số ma túy loại heroine chưa sử dụng, 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi màu xanh gắn sim số 0925279686, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S gắn sim số 0906013803, 02 xe máy như nêu ở trên.

Kết luận giám định số 530/KLGĐ ngày 02/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong 01 cóong thuỷ tinh trong niêm phong ký hiệu M1, không xác định được khối lượng, là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong 01 đoạn ống nhựa màu vàng trong niêm phong ghi ký hiệu M2, không xác định được khối lượng, là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong 06 ống nhựa màu hồng trong niêm phong ghi ký hiệu M3, có tổng khối lượng 0,356g là ma túy, loại heroine.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể Nguyễn Văn L, Nguyễn Ngọc Hn, Nguyễn Khánh H đều dương tính với Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 21/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt, đồng thời xin miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị cáo không rủ rê, không hưởng L ích vật chất; còn đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì lượng ma túy bị cáo tàng trữ nhỏ. Đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo 7 năm đối với tội Tổ chức sử dụng trái

phép chất ma túy; 12 tháng đối với tội Tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và 01 năm đến 01 năm 3 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/7/2024. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy Hn lại sau giám định; 01 lọ thủy tinh màu nâu cao 09cm, đường kính 03cm, phần nắp màu vàng có gắn 01 ống hút nhựa màu tím dài 12cm; 01 bật lửa màu xám; 01 phong bì niêm phong số 530/KL-KTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên hoàn lại mẫu vật sau giám định. Trả lại cho bị cáo L 01 xe máy nhãn hiệu Wave số máy LF1P53MHY0000746, không gắn biển số lắp theo 01 giá sắt, phần yếm bị vỡ, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S gắn sim số 0906013803; trả lại cho Hn 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi màu xanh gắn sim số 0925279686.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 17 giờ đến 17 giờ 50 phút ngày 31/7/2024, tại khu vực góc chuối gần đường bê tông, thuộc địa khu 1, thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, L đã có hành vi chuẩn bị ma túy, công cụ, tổ chức cho Nguyễn Ngọc Hn, Nguyễn Khánh H sử dụng trái phép chất

ma túy và có hành vi cất giấu trái phép 0,356g ma túy loại heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Xét bị cáo L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chuẩn bị ma túy, công cụ để tổ chức cho Hn, H sử dụng trái phép ma túy và cất giấu trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý, sử dụng chất ma túy của nhà nước, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, hành vi của L đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, chịu tình tiết định khung theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Như vậy, quyết định truy tố của VKSND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương đối với L là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo L có tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Khối lượng ma túy Hn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 lọ thủy tinh màu nâu cao 09cm, đường kính 03cm, phần nắp màu vàng có gắn 01 ống hút nhựa màu tím dài 12cm là công cụ thực hiện phạm tội cần tịch thu cho tiêu hủy.

- 01 xe máy Honda Airblade màu đen BKS 14T7- 1516 là tài sản của ông Nguyễn Ngọc Hảo (bố bị cáo Hn) nên cơ quan điều tra đã trả cho ông Hảo là phù hợp.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi màu xanh gắn sim số 0925279686 của Hn, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S gắn sim số 0906013803 của L; 01 xe máy dạng xe Wave số máy LF1P53MHY0000746, không gắn biển số lắp theo 01 giá sắt,

phần yếm bị vỡ không phải là phương tiện thực hiện phạm tội nên cần trả lại cho Hn, L.

[7] Các vấn đề khác:

- Ông Nguyễn Ngọc Ha không biết Nguyễn Ngọc Hn sử dụng xe, xe bị cáo không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên không đặt ra xem xét. Chị Nguyễn Thị C không biết bị cáo và Hn, H trao đổi việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; đã khai báo toàn bộ sự việc nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Nguyễn Văn L, Nguyễn Ngọc Hn, Nguyễn Khánh H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Thanh Hà đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, có đề nghị xin miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 08 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/7/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy Hn lại sau giám định; 01 lọ thủy tinh màu nâu cao 09cm, đường kính 03cm, phần nắp màu vàng có gắn 01 ống hút nhựa màu tím dài 12cm; 01 bật lửa màu xám; 01 phong bì niêm phong số 530/KL-KTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên Hn lại mẫu vật sau giám định.

Trả lại cho bị cáo 01 xe máy nhãn hiệu Wave số máy LF1P53MHY0000746, không gắn biển số lắp theo 01 giá sắt, phần yếm bị vỡ, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S gắn sim số 0906013803. Trả lại cho anh Nguyễn Ngọc Hn 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi màu xanh gắn sim số 0925279686.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn L.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Hà;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT-Công an huyện Thanh Hà;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh Hải Dương;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; người bào chữa; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án & bộ phận lưu trữ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng